

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2-BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2025/HS-ST
Ngày 17 tháng 12 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hoàng

Ông Lê Văn Đô

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng N - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 161/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Chu Bá T, sinh ngày 15/8/2003

Nơi thường trú: Tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Chức vụ: không.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12.

Họ và tên cha: Chu Bá Q, sinh năm 1975.

Họ và tên mẹ: Chu Thị L, sinh năm 1980.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2025 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam V, Trại tạm giam số 02 - Công an tỉnh B.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Người làm chứng:

-Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Bắc Ninh

-Anh Đỗ Đăng M, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP N, xã T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 45 phút ngày 23/8/2025, tại khu vực phòng vệ sinh nam thuộc xưởng 2, tầng 1 của Công ty trách nhiệm hữu hạn S (Công ty S) thuộc Khu công nghiệp Q, phường N, tỉnh Bắc Ninh; thực hiện nhiệm vụ tuần tra bảo vệ, anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, trú tại thôn Đ, xã T, tỉnh Bắc Ninh và anh Đỗ Đăng M, sinh năm 1994, trú tại Tổ dân phố N, xã T, tỉnh Bắc Ninh là nhân viên an ninh Công ty đi kiểm tra xung quanh xưởng thì phát hiện, bắt quả tang Chu Bá T, sinh năm 2003, trú tại Tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Bắc Ninh là công nhân công ty đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Anh H, anh M đã lập biên bản ghi nhận sự việc rồi đưa Chu Bá T cùng số ma túy, đồ vật liên quan đến Đoàn Công an Q1 để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang đối với T. Vật chứng thu giữ:

- 12 túi nilong màu trắng gồm có 08 túi nilong màu trắng có rãnh khóa nhựa màu đỏ và 04 túi nilong màu trắng có rãnh khóa nhựa màu xanh, trong đó: 06 túi nilong màu trắng có rãnh khóa nhựa màu đỏ và 01 túi nilong màu trắng có rãnh khóa nhựa màu xanh, tất cả bên trong mỗi túi đều đựng 01 viên nén màu hồng có lẫn tinh thể màu trắng; 03 túi nilong màu trắng có rãnh khóa nhựa màu xanh và 02 túi nilong màu trắng có rãnh khóa nhựa màu đỏ, tất cả bên trong mỗi túi đều đựng tinh thể màu trắng do T khai nhận tất cả đều là ma túy tổng hợp được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu “QT”;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21s màu xanh đen, số kiểu máy: SM-A217F/DS, số sê ri: R58N52NQWMT, số I (khe 1): 351662610491625, số Imei 2 (khe 2): 352465210491626, máy cũ đã qua sử dụng - được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu “ĐT T”.

Đồn Công an Q1 tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy của T qua nước tiểu bằng que test. Kết quả: T dương tính với chất ma túy MET. Tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ của T, kết quả: không phát hiện dữ liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Đồn Công an Q1 đã bàn giao T cùng vật chứng, tài liệu có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Bá T tại tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Bắc Ninh. Kết quả: không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Cơ quan điều tra Công an tỉnh B xác định hiện trường nơi T tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng vệ sinh nam thuộc xưởng 2, tầng 1 Công ty S thuộc Khu công nghiệp Q, phường N, tỉnh Bắc Ninh nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì; tiến hành cho T xác định vị trí T mua ma túy ngày 22/8/2025, kết quả: T chỉ chính xác vị trí T mua và sử dụng ma túy tại bãi rác giữa cánh đồng thuộc Tổ dân phố Y, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

Tại kết luận giám định số 2059/KL-KTHS ngày 25/8/2025 của Phòng K - Công an tỉnh B kết luận:

“- 07 (bảy) viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu “QT” gửi giám định có khối lượng 0,7255 gam; là ma túy; loại ma túy: **Methamphetamine**.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu “QT” gửi giám định có khối lượng 0,7266 gam; là ma túy; loại ma túy: **Methamphetamine**.”

Về nguồn gốc số ma túy bị thư giữ, quá trình điều tra, bị can T khai nhận: Chu Bá T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 22/8/2025 sau khi tan làm tại Công ty S, T đi đến khu vực quán nước gần cổng chui N, phường Q, tỉnh Bắc Ninh mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không nhớ biển kiểm soát của một người đàn ông quen biết ngoài xã hội tên C (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) và bảo với C cho T mượn xe đi có việc một lúc. Sau khi mượn được xe, T điều khiển xe đến khu vực bãi rác giữa cánh đồng thuộc Tổ dân phố Y, phường N, tỉnh Bắc Ninh tìm mua ma túy tổng hợp, mục đích để tự sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu và hỏi mua ma túy tổng hợp, người này đồng ý. T đưa số tiền 1.200.000 đồng cho người này thì người này nhận và đưa lại cho T 12 túi nilong màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ và xanh, trong đó có 07 túi nilong, mỗi túi đều đựng viên nén màu hồng có lẫn chất tinh thể màu trắng, 05 túi nilon còn lại, mỗi túi đều đựng chất tinh thể màu trắng bên trong các túi đều là ma túy tổng hợp dạng đá, ngửa. Sau đó, T cất số ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà. Trên đường về tới đường gom dân sinh gần Tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh, T dừng xe lại rồi lấy một phần chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilong màu trắng cho lên mảnh giấy bạc, bật lửa chuẩn bị sẵn trong người sau đó sử dụng bằng hình thức hơ bật lửa ở dưới giấy bạc để hít, sử dụng xong T vứt giấy bạc, bật lửa ở dọc đường. Sau đó, T điều khiển xe máy đến quán nước trả xe cho C rồi đi về nhà. Khi về đến nhà, T sợ bố mẹ biết nên vẫn để số ma túy trên ở trên người. Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, T mang theo số ma túy đến Công ty S để đi làm. Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 23/8/2025, T vào nhà vệ sinh nam thuộc xưởng 2, tầng 1 để đi vệ sinh và hút thuốc lá đồng thời bỏ số ma túy ra kiểm đếm lại. Lúc này, anh Nguyễn Văn H nhân viên an ninh công ty đi kiểm tra xung quanh xưởng thì phát hiện khói thuốc lá bay lên từ phòng vệ sinh nam. Anh H trèo lên thành nhà vệ sinh nhìn vào thì thấy Chu Bá T đang có hành vi đếm các túi nilong chứa ma túy nên đã báo anh Đỗ Đăng M cùng là nhân viên an ninh đến, yêu cầu kiểm tra thì phát hiện T đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong người nên đã đưa T cùng số ma túy về phòng an ninh của công ty để lập biên bản, niêm phong toàn bộ số ma túy trên của T. Sau đó, bộ phận an ninh đã đưa T đến Đoàn Công an Q1 để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang cùng số ma túy như nêu trên.

*Tại Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Chu Bá T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 - của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s- Khoản 1 Điều 51; Điều 38 -Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025):

Xử phạt bị cáo Chu Bá T từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/8/2025.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a-khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu 01 phong bì thư ký hiệu “QT” chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

-Trả lại bị cáo Chu Bá T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung GalaxyA 21 s màu xanh đen, số kiểu máy: SM -A 217F/DS, số seri: R58N 52NQWMT, số I (khe 1):351662610491625, số Imei2 (khe B): 352465210491626, máy cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu “ĐT” Thắng, là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Chu Bá T, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

-Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên không phải chịu hình phạt bổ sung.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai, nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi: Lời khai của bị cáo Chu Bá T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét, thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 45 phút ngày 23/8/2025, tại khu vực phòng vệ sinh nam xưởng 2, tầng 1 của Công ty trách nhiệm hữu hạn S thuộc Khu công nghiệp Q, phường N, tỉnh Bắc Ninh; nhân viên an ninh của công ty đã phát hiện, bắt quả tang Chu Bá T, sinh năm 2003, trú tại Tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Bắc Ninh đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,4521 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để tự sử dụng.

[4] Xét về vai trò và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do ham chơi, không chịu lao động, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho xã hội, làm sứt mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên không phải chịu hình phạt bổ sung.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Chu Bá T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Xét về về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

-Về nhân thân: Bị cáo bị công an phường N xử phạt hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Chu Bá T đã bị Công an phường N xử phạt hành chính theo quy định pháp luật. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9] Đối với người bán ma túy cho T tại khu vực bãi rác giữa cánh đồng thuộc tổ dân phố Y, phường N, tỉnh Bắc Ninh, do T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xác minh, xử lý. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[10] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu 01 phong bì thư ký hiệu “QT” chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

-Trả lại bị cáo Chu Bá T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung GalaxyA 21 s màu xanh đen, số kiểu máy: SM -A 217F/DS, số seri: R58N 52NQWMT, số I (khe 1):351662610491625, số Imei2 (khe B): 352465210491626, máy cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu “ĐT” Trắng, là tài sản thuộc quyền sở hữu

hợp pháp của Chu Bá T, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Không có

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025)

-Xử phạt bị cáo Chu Bá T 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/8/2025. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu 01 phong bì thư ký hiệu “QT” chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

-Trả lại bị cáo Chu Bá T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung GalaxyA 21 s màu xanh đen, số kiểu máy: SM -A 217F/DS, số seri: R58N 52NQWMT, số I (khe 1):351662610491625, số Imei2 (khe B): 352465210491626, máy cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu “ĐT” Thắng, là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Chu Bá T, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Chu Bá T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh ;
- VKSND Khu vực 2 -Bắc Ninh;
- Phân trại tạm giam Việt Yên -Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....—

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hoàng – Lê Văn Đô

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

